

*Bản án số: 521/2022/HS-PT*

*Ngày: 23/6/2022*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP H N**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ng Th Nh*

*Các Thẩm phán: Ông Ng Đ T*

*Bà Ng B Ng*

*Thư ký phiên tòa: Bà Ng Th H - Thư ký Tòa án nhân dân TP H N*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP H N tham gia phiên tòa: Bà Ng Th H - Kiểm sát viên*

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP H N, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 351/2022/TLPT-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Ng Ch L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2022/HSST ngày 28/3/2022 của Tòa án nhân dân quận Đ Đ, TP H N.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Ng C L**, sinh năm 1993; giới tính: N; ĐKKHKT: thôn 1, xã Ph H, huyện Ph S, tỉnh Q N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Ng N và bà B T Th H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; đầu thú và bị tạm giam từ ngày 27/12/2021 đến nay; có mặt.

(Tại phiên tòa bị cáo khai: năm 2018 bị xử phạt 6.000.000 đồng về hành vi mua bán trái phép động vật rừng – đã nộp phạt)

*Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị:*

**Đ Qu N**, sinh năm 1989; giới tính: N; ĐKKHKT: tổ dân phố 9, thị trấn X A, huyện Ngh X, tỉnh H T; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; nghề nghiệp: nhân viên đoàn tiếp viên đường sắt Ph N; trình độ học vấn:

12/12; con ông Đ Q L và bà V Th C; có vợ và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2021 đến nay; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 02/6/2021, Tổ công tác Đoàn Công an đường sắt Ga H N phối hợp với Cục Cảnh sát Giao thông – Bộ Công an làm nhiệm vụ tuần tra trên đường số 1 Ga H N. Lúc này, đoàn tàu SE8 đi từ Thành phố HCM ra H N vừa cập bến. Tổ công tác đi đến toa số 8 thì phát hiện Đ Qu N có hành vi vận chuyển 01 bao tải bên trong có 01 hộp catton chứa 17 cá thể rùa.

Tại bản Kết luận giám định động vật số 492/STTNSV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật – Viện hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam kết luận:

- 17 cá thể động vật là loài Rùa hộp bua-rê (Rùa hộp trán vàng miền Trung) có tên khoa học là *Coura bourreti*.

- Loài Rùa hộp bua-rê (Rùa hộp trán vàng miền Trung) có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loại nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ.

- Loài Rùa hộp bua-rê (Rùa hộp trán vàng miền Trung) thuộc nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ.

Đ Qu N khai: N làm phó tàu phụ trách an toàn của đoàn tiếp viên đường sắt Ph N. Trong thời gian làm việc N có biết Ng Ch L do L thường xuyên thuê N vận chuyển hàng hóa cho L từ Đ N ra H N. Ngày 01/6/2021, N đi làm trên chuyến tàu SE8 xuất phát 6 giờ 00 phút từ thành phố HCM ra H N nên trước đó N đã liên hệ với L qua mạng xã hội zalo “L Ng” và được L thuê vận chuyển 01 thùng hàng chứa các cá thể Rùa từ Đ N ra H N. Theo thỏa thuận, L sẽ gửi thùng Rùa cho L T K Th (Sinh năm 1974; Trú tại: Số 90 L V S, tổ 72, phường M H, quận L C, thành phố Đ Ng) là nhân viên bán hàng tạp hóa tại ga Đ Ng, sau đó N sẽ nhận và vận chuyển thùng Rùa từ Ga Đ Ng ra Ga H N rồi gửi thùng Rùa trên qua xe khách có BKS: 14B-009.18, số điện thoại 0979752222 cho người ở Q N có số điện thoại 0913578547 (do L cung

cấp). Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 02/6/2021, khi tàu đến ga Đ Ng, N gặp và nhận từ Th 01 bao tải bên trong có 01 thùng catton chứa 17 cá thể Rùa rồi mang lên tàu để vận chuyển ra Ga H N. Khi tàu đến Ga H N, N đang mang bao tải chứa thùng Rùa xuống đường số 1 Ga H N thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt giữ. N khai L và N chưa thỏa thuận về tiền công vận chuyển, thường thì L trả công cho N số tiền 200.000 đồng, số tiền này N chưa được nhận.

Ngày 26/11/2021 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Ng Ch L về hành vi “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”. Ngày 20/12/2021, Cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã đối với Ng C L. Ngày 27/12/2021, Ng Ch L đã đến Cơ quan điều tra Công an quận Đ Đ đầu thú.

Ng Ch L khai: Vào khoảng ngày 28-29/5/2021, L được một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ, không nhớ số điện thoại) gọi điện nhờ thuê vận chuyển 01 thùng Rùa từ Đ N ra H N, L và người này thỏa thuận với nhau khi thùng Rùa được chuyển ra H N thì L sẽ nhận được 300.000 đồng tiền công. Người này dẫn L khi hàng ra đến H N thì chuyển cho xe khách có số điện thoại 0979752222 để xe khách chở thùng Rùa này đi M C. Sau đó, L sử dụng zalo tên “L Ng” nhắn tin với zalo của Đ Qu N tên “Đ N” nói về việc vận chuyển thùng Rùa ra H N, N đồng ý. Khoảng 12 giờ ngày 01/6/2021, L ra Quốc lộ 1A nhận thùng Rùa do xe khách gửi đến (L không nhớ biển số xe và không biết người lái xe), khi nhận được hàng L mang về nhà mở ra và biết bên trong có nhiều cá thể Rùa có mai màu vàng, xem xong L đóng thùng hàng lại như cũ. Đến 22 giờ 00 phút ngày 01/6/2021, L mang thùng Rùa trên ra ga Đ Ng gửi cho Th để chuyển cho N. Khi gửi cho Th, L không nói cho Th biết bên trong thùng hàng có gì và không hứa hẹn trả công gì cho Th. Khoảng 2- 3 ngày sau biết tin N bị bắt tại H N, vì lo sợ nên L đã xóa zalo và vứt bỏ số điện thoại đang dùng. Đến ngày 27/12/2021, sau khi biết đã bị khởi tố và truy nã, L tự đến cơ quan Công an xin đầu thú.

Chị L T K Th khai: Chị Th là nhân viên phục vụ bán hàng tạp hóa tại ga Đ Ng nên quen biết với N từ lâu. Ngày 01/6/2021, N gọi điện cho Th nói có kiện hàng của bạn N gửi nhờ Th nhận giúp. Sau đó, L đến và đưa cho Th 01 thùng catton bên ngoài được bọc bằng bao tải dứa. Chị Th nhận hàng và

để tại quầy bán hàng của mình, Chị Th không biết bên trong thùng catton chứa gì. Đến khoảng 02 giờ ngày 02/6/2021 N đến lấy kiện hàng.

Qua xác minh xác định số điện thoại 0979752222 có chủ đăng ký thuê bao là anh Ng H Th1 (Sinh năm 1982; Trú tại: Tổ dân phố Đ K, D N, H Đ, H N). Tại cơ quan điều tra, anh Th1 khai: anh Th là chủ xe khách mang BKS: 14B - 009.18. Anh Th1 không có mối quan hệ gì với Đ Qu N và Ng C L, cũng không biết về hành vi buôn bán, vận chuyển 17 cá thể rùa của N.

Qua xác minh xác định số điện thoại 0913578547 có chủ đăng ký thuê bao là B Th T (Sinh năm 1968; Trú tại: Thôn B, xã V N, thành phố M C, tỉnh Q N). Hiện Tm không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra đã ra quyết định tách rút phần tài liệu liên quan đến số điện thoại 0913578547 để điều tra làm rõ sau.

Đối với L T K Th và Ng H Th do không biết về việc buôn bán, vận chuyển động vật của Đ Qu N và Ng C L. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với đối tượng thuê L vận chuyển Rùa, do L khai không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2022/HS-ST ngày 28/3/2022 của Tòa án nhân dân quận Đ Đ, TP H N đã quyết định:*

*- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Ng Ch L 11 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”. thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2021.*

*- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đ Qu N 10 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”. thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/6/2021.*

*Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.*

Ngày 04/4/2022 bị cáo Ng Ch L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Bị cáo Ng Ch L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP H N:

- Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được chấp nhận về hình thức.

- Có đủ cơ sở xác định bị cáo Ng Ch L thực hiện hành vi như nội dung bản án sơ thẩm quy kết. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm a khoản 3 Điều 244 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, mức hình 11 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được tình tiết mới. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra, phù hợp với kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để xác định Ng Ch L thuê Đ Qu N vận chuyển trái phép 17 cá thể Rùa hộp trán vàng miền Trung (tên khoa học Coura bourreti. Loài này có tên trong tên trong Phụ lục I, Danh mục các loại nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ và thuộc nhóm IB trong danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ) từ ga Đ Ng ra Ga H N. Với hành vi trên, Ng Ch L và Đ Qu N bị Tòa án nhân dân quận Đ Đ xử phạt về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm a khoản 3 Điều 244 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Ng C L, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là một trong

những nguyên nhân gây ảnh hưởng xấu đối với đa dạng sinh học, gây mất cân bằng sinh thái. Vì vậy, việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng đối với các bị cáo là cần thiết, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục trong công tác đấu tranh phòng chống loại tội phạm này trong tình hình hiện nay. Tuy nhiên, trong vụ án này, các cá thể Rùa được thu giữ kịp thời, bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa phúc thẩm tiếp tục thành khẩn khai báo, đã nhận thức được những nguy cơ, hậu quả do hành vi của bản thân có thể gây ra cho môi trường. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người biết ăn năn, hối cải.

Đối với bị cáo Đ Qu N. Trong giai đoạn điều tra, xét xử sơ thẩm đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, có vai trò đồng phạm giúp sức và chưa được hưởng lợi, mức hình phạt 10 năm 06 tháng tù cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định về xử lý vật chứng, về án phí của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ điểm điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ng C L.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Ng Ch L 10 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”. thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2021.

2. Căn cứ điểm điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đ Qu N 09 năm 06 tháng

tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”. thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/6/2021.

3. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định về xử lý vật chứng, về án phí của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND Tp. HN;
- TAND quận ĐĐ;
- VKSND quận ĐĐ;
- Công an quận ĐĐ;
- Chi cục THADS quận ĐĐ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Ng Th Nh***

**THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**